**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

Mẫu sản phẩm 5.1

(Kèm theo của Phụ lục 5)

**KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT**

**CHUYÊN ĐỀ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

***(Áp dụng từ khóa 62)***

**1. Thông tin tổng quát:**

***1.1. Thông tin về giảng viên***

*Giảng viên 1*: Trần Cao Nguyên

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 09678.54.555 Email: nguyentc@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng, chính trị học, TTHCM….

*Giảng viên 2*: Nguyễn Văn Trung

Chức danh, học hàm, học vị: GVC. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Du lịch – Công tác xã hội, trường KHXHNV, trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 0915052736 Email: trungnt@vinhuni.edu.vn

Các hướng nghiên cứu chính: Lịch sử Đảng CS Việt Nam, Xây dựng Đảng, chính trị học

*Giảng viên 3:* Dương Thị Mai Hoa

Chức danh, học hàm, học vị: GV. TS

Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục Chính trị, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Địa chỉ liên hệ: 182 Lê Duẩn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: Email: hoadtm@vinhuni.edu.vn

***1.2. Thông tin về học phần:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Tên **học phần** (tiếng Việt):  (tiếng Anh): Vietnamese Communist Party's history | | |
| - Mã số **học phần**: | | |
| Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  V  Học phần chuyên về kỹ năng chung | | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Học phần đồ án tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: 03 |  | |
| + Số tiết lý thuyết: | 30 | |
| +Số tiết thảo luận  /bài tập: | 15 | |
| + Số tiết thực hành: |  | |
| +Số tiết hoạt động nhóm: |  | |
| + Số tiết tự học: | 90 | |
| - **Học phần** tiên quyết: |  | |
| - **Học phần** song hành: |  | |
| - Yêu cầu của học phần: Thực hiện theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Cụ thể: |  | |
| + Thời gian tối thiểu sinh viên phải có mặt trên lớp: 80% tổng số tiết  + Sinh viên phải nộp đầy đủ bài tập, báo cáo… qua hệ thống LMS (Mục 5.1). |  | |
| + Tham gia đầy đủ các bài thực hành. |  | |
| - Bộ môn phụ trách học phần: Lịch sử Đảng  Điện thoại: 09678.54.555 Email: nguyentc@vinhuni.edu.vn | | |

**2. Mô tả học phần**

Chuyên đề lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam thuộc khối kiến chuyên ngành gồm 3 tín chỉ, trang bị cho ngư­ời học những kiến thức chuyên sâu về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam**;** giáo dục sâu sắc những kinh nghiệm, bài học trong lãnh đạo của Đảng, tiếp tục thực hiện sứ mệnh vẻ vang của Đảng lãnh đạo bảo vệ vững chắc Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

**3. Mục tiêu học phần**

Cung cấp cho sinh viên những tri thức có tính hệ thống các nội dung kiến thức chuyên sâu về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam từ 1930 - đến nay. Giáo dục lý tưởng, truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng và dân tộc; vận dụng những bài học kinh nghiệm để làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Chống nguy cơ sai lầm về đường lối, nguy cơ quan liêu, tham nhũng, xa rời quần chúng và những biểu hiện tiêu cực khác.

**4. Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.3)

***4.1. Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần** | **Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo** | | | | | | | |
| PLO1.1 | | PLO1.2 | | PLO2.1 | | PLO2.2 | |
| 1.1.1 | 1.1.2 | 1.2.1 | 1.2.2 | 2.1.1 | 2.1.2 | 2.2.1 | 2.2.2 |
| CLO1.2 |  |  | 1,0 |  |  |  |  |  |
| CLO2.1 |  |  |  |  | 1,0 |  |  |  |
| CLO2.2 |  |  |  |  |  |  | 1,0 |  |

***4.2. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR học phần (CLO)** | **TĐNL CĐR**  **học phần** | **Mô tả CĐR học phần** | **Phương pháp dạy học** | **Phương pháp đánh giá** |
| CLO1.2.1.1 | K3 | *Vận dụng* kiến thức chuyên sâu về đường lối độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Đảng Cộng sản Việt Nam | Thuyết trình, làm việc nhóm, thảo luận | Tự luận |
| CLO1.2.1.2 | *Vận dụng* kiến thức chuyên sâu về đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân của Đảng Cộng sản Việt Nam | Thuyết trình, làm việc nhóm, thảo luận | Tự luận |
| CLO1.2.1.3 | *Vận dụng* kiến thức chuyên sâu về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Việt Nam | Thuyết trình, làm việc nhóm, thảo luận | Tự luận |
| CLO1.2.1.4 | *Vận dụng* kiến thức chuyên sâu về đường lối đối ngoại và hội nhập quốc tế của Đảng Cộng sản Việt Nam | Thuyết trình, làm việc nhóm, thảo luận | Tự luận |
| CLO2.1.1.1 | S3 | *Thực hiện* được kỹ năng hợp tác nhóm trong học tập, nghiên cứu học phần Chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | Thuyết trình Bài tập, thảo luận | Bài tập thảo luận nhóm |
| CLO2.2.1 | A3 | *Tôn trọng* phẩm chất chính trị,đạo đức nhà giáo trong học tập, nghiên cứu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | Thuyết trình, làm việc nhóm, | Quan sát, điểm danh…. |

**5. Đánh giá học tập và các bộ tiêu chí đánh giá**

***5.1. Đánh giá học tập***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài đánh giá** | **CĐR học phần** | **Hình thức đánh giá và lưu hồ sơ** | | **Công cụ đánh giá** | **Tỷ lệ**  **(%)** | **CĐR Chương trình** |
| **A1. Đánh giá thường xuyên** (điểm quá trình) | | | | | **50%** |  |
| A1.1 | - CLO2.2.1 | | **Sự chuyên cần, thái độ học tập vtrong giờ lên lớp, thảo luận và tự học, trả lời câu hỏi** | Phiếu đánh giá  (Rubrics) | 10% | PLO2.2 |
| A1.2 | - CLO1.2.1.1 | | **Bài cá nhân tự luận giữa kỳ** | Câu hỏi, đáp án | 20% | PLO1.1 |
| A1.3 | - CLO2.1.1.1 | | **Bài tập thảo luận nhóm** | Phiếu đánh giá (Rubrics) | 20% | PLO2.1 |
| **A2. Đánh giá cuối kỳ** | | | | | **50%** |  |
| A2.1 | CLO1.2.1.2  CLO1.2.1.3  CLO1.2.1.4 | | **- Tự luận** | Câu hỏi, đáp án | 50% | CLO1.1 |
| **Công thức tính điểm tổng kết:** (A1.1+A1.2\*2+A1.3\*2+A2.1\*5)/10 | | | | | | |

***5.2. Bộ tiêu chí đánh giá học tập thường xuyên***

**Bảng 1. Rubric đánh giá chuyên cần, thái độ học tập (GV đánh giá) (A1.1)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức độ (theo thang điểm)** | | | |
|  | **5.0 – 4.0** | **3.0** | **2.0** | **1.0** |
| **Mức độ tham dự học theo TKB; Ý thức bảo vệ đường lối của Đảng**  ***(5 điểm)*** | Tham gia 100% các buổi học, buổi làm việc nhóm lập kế hoạch và có sản phẩm tự học tốt.  -Thể hiện ý thức bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng | Tham gia trên 80% các buổi học, 100% các buổi làm việc nhóm lập kế hoạch và có sản phẩm tự học ở mức khá. | Tham gia 80% các buổi học, 100% các buổi làm việc nhóm và có sản phẩm tự học ở mức trung bình/trung bình khá. | Tham gia dưới 80% các buổi học, các buổi làm việc nhóm lập kế hoạch và có sản phẩm tự học ở mức trung bình/dưới trung bình hoặc không có sản phẩm tự học. |
| **Mức độ tham gia các hoạt động thảo luận; Ý thức bảo vệ đường lối của Đảng**  ***(5 điểm)*** | - Thể hiện tính kỉ luật, chủ động, tích cực trong giờ học, buổi làm việc nhóm/ thảo luận  - Thể hiện ý thức bảo vệ chủ trương, đường lối của Đảng  - Hoàn thành đầy đủ bài tập, trả lời tốt các câu hỏi hoặc đưa ra được các câu hỏi/vấn đề trong quá trình học tập. | - Thể hiện tính kỉ luật, khá chủ động, khá tích cực trong các giờ học,  - Hoàn thành 80% các bài tập, có tham gia trả lời các câu hỏi trong quá trình học tập. | - Thể hiện tính kỉ luật, nhưng chưa chủ động, tích cực trong các giờ học,  - Hoàn thành 50% các bài tập, có tham gia trả lời các câu hỏi trong quá trình học tập. | - Không có tính kỉ luật, không chủ động, tích cực trong các giờ học,  - Hoàn thành dưới 50% các bài tập, không tham gia trả lời các câu hỏi trong quá trình học tập. |
| **TỔNG ĐIỂM: \_\_\_\_\_/10 (Bằng chữ: ………………………………………………………)** | | | | |

**Bảng 2. Câu hỏi, đáp án (A1.2)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức độ (theo thang điểm)** | | | |
|  | **2.0** | **1.5** | **1.0** | **0.5 - 0** |
| **Cấu trúc và hình thức của bài thảo luận**  ***(2 điểm)*** | - Cấu trúc đầy đủ, đúng yêu cầu và khoa học.  - Hình thức đẹp, đúng quy định. | - Cấu trúc đầy đủ, đúng yêu cầu, nhưng chưa khoa học  - Hình thức đẹp, đúng quy định. | - Cấu trúc, đúng yêu cầu, nhưng chưa đầy đủ và chưa khoa học.  - Hình thức đúng quy định. | - Cấu trúc chưa đầy đủ, chưa đúng yêu cầu và chưa khoa học.  - Hình thức chưa đúng quy định. |
|  | **6.0 – 5.0** | **4.5 – 3.5** | **3.0 - 2.0** | **1.5 - 0** |
| **Nội dung của bài thảo luận**  ***(6 điểm)*** | - Phân tích được đúng, đầy đủ yêu cầu về kiến thức đề bài.  - Thể hiện bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trên lập trường quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.  - Thể hiện được rõ ràng kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và vận dụng sáng tạođường lối của Đảng thông qua lĩnh hội, thảo luận nội dung học phần.  *(GV căn cứ vào đề bài thảo luận để xây dựng chi tiết tiêu chí)* | - Phân tích được đúng, nhưng chưa đầy đủ yêu cầu về kiến thức đề bài.  - Thể hiện được nhưng chưa rõ ràng (2/3) bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trên lập trường quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.).  - Thể hiện được kỹ năng nhưng chưa rõ ràng (2/3) tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng thông qua lĩnh hội, thảo luận nội dung học phần.  *(GV căn cứ vào đề bài thảo luận để xây dựng chi tiết tiêu chí)* | - Phân tích đúng một phần yêu cầu về kiến thức đề bài.  - Thể hiện được nhưng chưa rõ ràng (1/3)bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trên lập trường quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.  - Thể hiện được kỹ năng nhưng chưa rõ ràng (1/3) tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và vận dụng sáng tạođường lối của Đảng thông qua lĩnh hội, thảo luận nội dung học phần.  *(GV căn cứ vào đề bài thảo luận để xây dựng chi tiết tiêu chí* | - Phân tích không đúng hoặc chỉ đúng một phần yêu cầu về kiến thức đề bài.  - Không thể hiện được bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trên lập trường quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.  - Không thể hiện được kỹ năng, tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và vận dụng sáng tạođường lối của Đảng qua lĩnh hội, thảo luận nội dung học phần.  *(GV căn cứ vào đề bài thảo luận để xây dựng chi tiết tiêu chí* |
|  | **2,0** | **1,5** | **1,0** | **0,5** |
| **Slide báo cáo/ hoặc bản word và thuyết trình**  ***(2 điểm)*** | - Hình thức báo cáo đẹp, rõ, không lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày tốt, tự tin, thuyết phục, có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo khá đẹp, rõ, nhưng có từ 1-5 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày khá tốt, khá tự tin, khá thuyết phục, nhưng không có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo đạt, khá rõ, nhưng có từ 6-10 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày tương đối tốt, chưa tự tin, chưa thuyết phục, không có giao lưu với người nghe. | - Hình thức báo cáo đơn điệu, không rõ, có trên 10 lỗi chính tả.  - Kĩ năng trình bày không tốt, không tự tin, không thuyết phục, không có giao lưu với người nghe. |
| **TỔNG ĐIỂM: \_\_\_\_\_/10 (Bằng chữ: ………………………………………………………)** | | | | |

**6. Tài liệu học tập**

***6.1***. ***Tài liệu chính (bắt buộc)***

TS. Nguyễn Văn Trung (2016),Tập bài giảng *Nâng cao chất lượng dạy học chuyên đề lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cho sinh viên ngành Giáo dục Chính trị.*

***6.2. Tài liệu tham khảo***

* 1. Trương Minh Dục (2009), *Góp phần nghiên cứu Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam,* NXB Chính trị quốc gia, H.
  2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *Văn kiện Đảng toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia Hà Nội,t.1 đến t 50.

**7. Kế hoạch dạy học**

- Lý thuyết: Thực hiện theo kế hoạch tuần học của nhà trường, 1 tuần 3 tiết, kết hợp lý thuyết và thảo luận; có thể điều chỉnh kết hợp lý thuyết và thảo luận cho phù hợp tình hình thực tế của từng lớp.

- Thi giữa kỳ: GV tổ chức cho SV thi làm bài thi tự luận; dự kiến sau khi dạy xong chuyên đề 3.

- Thi cuối kỳ: có 2 hình thức thi tự luận; hoặc trắc nghiệm (căn cứ vào kế hoạch hàng năm chuyên ngành và giảng viên đề xuất một trong hai hình thức thi trên cho phù hợp, ưu tiên thi tự luận).

- Nội dung dạy học

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần, số tiết** | **Nội dung** | **Hình thức tổ chức dạy học** | **Yêu cầu SV chuẩn bị** | **CĐR học phần** | **Bài đánh giá** |
| **1**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 1:** ĐỘC LẬP DÂN TỘC GẮN LIỀN VỚI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG CÁCH MẠNG VIỆT NAM DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  I. Cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội  1. Cơ sở lý luận của vấn đề độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội  2. Lịch sử vấn đề giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời  3. Quan điểm độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội của Hồ Chí Minh | - Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **2**  ***(2tiết)*** | **Chuyên đề 1: (Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  II. Quá trình thực hiện độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong thực tiễn cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng  1. Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ cả nước thực hiện của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân (1930 - 1954) | Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning chuẩn bị những vấn đề theo đề cương và ghi chú những nội dung và những vấn đề chưa rõ | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **3**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 1: (Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  (Tiếp)  2. Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ cả nước tiến hành đồng thời 2 nhiệm vụ chiến lược cách mạng ở 2 miền (1954-1975)  Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  (Tiếp)  3. Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1975 - nay)  III. Kết luận | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **4**  ***(3tiết)*** | **Thảo luận** | Câu hỏi. Phân tích nội cơ sở thực tiễn của vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội ở nước ta?  *Tự học*  I. Cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.  I.V Kết luận | Sinh viên đọc giáo trình và chuẩn bị các vấn đề thảo luận | CLO1.1  CLO2.3 | A1.2 |
| **5**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 2:**  QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ NHÂN DÂN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  I. Một số vấn đề lý luận về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam  1. Lý luận và thực tiễn về cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân  2. Đặc điểm của cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở Việt Nam  II. quá trình hình thành và xác định đường lối  1. Quá trình hình thành đường lối cứu nước của Nguyễn Ái Quốc  2. Đường lối được xác định - Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **6**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 2: (Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  III. quá trình phát triển đường lối (1930 - 1975)  1. Đường lối được phát triển trong giai đoạn đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)  2. Phát triển đường lối trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954) | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu  hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **7**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 2: (Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  III. quá trình phát triển đường lối (1930 - 1975)  Tiếp …………………..  3. Phát triển đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong giai đoạn mới (1954- 1975) | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **8**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 2: (Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  IV. Kết luận  1. Tính đúng đắn sáng tạo trong đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân  2. Những kinh nghiệm rút ra từ quá trình xác định và phát triển đường lối | - Sinh viên đọc giáo trình, tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **9**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 3:**  QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯ­ỜNG LỐI CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  I. Lý luận chung về cách mạng xã hội chủ nghĩa  1. Lý luận chung về hình thái kinh tế - xã hội của chủ nghĩa Mác - Lênin  2. Sự lựa chọn con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam  II. Quá trình hình thành và phát triển về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc (1954 – 1975)  1. Bối cảnh quốc tế trong giai đoạn này  2. Tính tất yếu của miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội  3. Đư­ờng lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc  4. Các giai đoạn thực hiện cuộc cách mạng XHCN ở miền Bắc | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **10**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 3: (Tiếp)**  **Thảo luận** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  III. Quá trình hình thành và phát triển về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa trong cả nước (1975-1985)  1. Đư­ờng lối cách mạng xã hội chủ nghĩa tại Đại hội IV (12-1976)  2. Đ­ường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa đư­ợc điều chỉnh tại Đại hội V (3-1982)  Câu hỏi: Sự lựa chọn con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.2  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **11**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 3:** **(Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  IV. Quá trình hình thành và phát triển về đường lối đổi mới của Đảng (từ Đại hội VI đến Đại hội XII)  1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986):  2. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (6/1991)  3. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6/1996)  4. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4/2001)  5. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng (4/2006)  6. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (1/2011)  7. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (1/2016)  V. Những thành tựu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam  1. Thành tựu và những hạn chế của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội 1954 - 1985  2. Thành tựu của sự nghiệp đổi mới (1986 - 2016)  VI. Kết luận | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **12**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 4:**  ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI HỘI NHẬP QUỐC TẾ THỜI KỲ ĐỔI MỚI | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  I. Khái niệm, cơ sở hình thành đường lối đối ngoại của Đảng  1. Một số khái niệm cơ bản  2. Cơ sở hình thành đường lối đói ngoại của Đảng  II. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối  1. Hoàn cảnh lịch sử  2. Các giai đoạn hình thành, phát triển đường lối | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **13**  ***(2tiết)*** | **Chuyên đề 4: (Tiếp)** | Lý thuyết:  - Thuyết giảng: GV viết bảng, thuyết trình và kết hợp trình chiếu slide các nội dung sau:  III. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập quốc tế  1. Mục tiêu, nhiệm vụ và tư tưởng chỉ đạo  2. Một số chủ trương, chính sách lớn về mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế  IV. Thành tựu và ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân  1. Thành tựu và ý nghĩa  2. Hạn chế và nguyên nhân | - Sinh viên đọc giáo trình tài liệu, nghe bài giảng trên hệ thống Eleaning  - Chuẩn bị các câu hỏi, đề xuất khi nghe giảng | CLO1.1  CLO1.2  CLO2.1  CLO2.3 | A1.1  A1.3  A2.1  A2.2  A3.1 |
| **14**  ***(3tiết)*** | **Chuyên đề 4: (Tiếp)**  **Thảo luận** | Câu 1. Phân tích cơ sở hình thành đường lối đói ngoại của Đảng  *Tự học*  I. Khái niệm, cơ sở hình thành đường lối đối ngoại của Đảng  1. Một số khái niệm cơ bản  IV. Thành tựu và ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân | Sinh viên đọc tài liệu và chuẩn bị các vấn đề thảo luận | CLO1.1  CLO2.3 | A1.2 |
| **15**  ***(3tiết)*** | **Thảo luận** | Câu 1: Phân tích cơ sở hình thành đường lối đói ngoại của Đảng  Câu 2: Phân tích lịch sử vấn đề giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời | Sinh viên đọc tài liệu và chuẩn bị các vấn đề thảo luận  Sinh viên đọc, chuẩn bị những vấn đề theo đề cương và ghi chú những nội dung và những vấn đề chưa rõ | CLO1.1  CLO2.3 | A1.2 |

**8. Ngày phê duyệt:**

**9. Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Tổ chuyên môn** | **Giảng viên** |
|  | Trần Cao Nguyên | Trần Cao Nguyên |

**Phụ lục 1: Ký hiệu về trình độ năng lực (TĐNL) và đối sánh với các thang phân loại**

(Dùng cho xây dựng ma trận CĐR CTĐT và xây dựng đề cương học phần)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KÝ HIỆU TĐNL** | | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| ***Mức độ thành thạo dựa vào hoạt động*** | Crawly, 2001 | Có trải nghiệm qua hoặc gặp qua | Có thể tham gia vào và đóng góp | Có thể hiểu và giải thích | Có kỹ năng trong thực hành hoặc thực hiện | Có thể lãnh đạo hoặc đổi mới |
| MIT | 0.1 🡪 1.0 | 1.1 🡪 2.4 | 2.5 🡪 3.4 | 3.5 🡪 4.4 | 4.5 🡪 5.0 |
| ***Lĩnh vực về nhận thức*** | Bloom, 1956 | **-----** | - Biết | - Hiểu | - Áp dụng,  - Phân tích | - Tổng hợp,  - Đánh giá |
| Anderson et al., 2001 | **-----** | - Nhớ | - Hiểu | - Áp dụng,  - Phân tích | - Đánh giá,  - Sáng tạo |
| ***Lĩnh vực về tâm vận động*** | Simpson, 1972 | - Nhận thức  - Thiết lập | - Làm theo hướng dẫn | - Thuần thục | - Thành thạo kỹ năng phức tạp  - Thích ứng | - Sáng chế |
| Dave, 1975 | - Bắt chước có quan sát | - Làm lại theo cấu trúc nội tâm | - Chính xác hóa hoạt động của cơ bắp | - Hoàn thiện thứ tự các hoạt động | - Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới |
| ***Lĩnh vực về cảm xúc*** | Krathwohl, Bloom & Masia, 1973 | **-----** | - Tiếp nhận hiện tượng | - Phản ứng với hiện tượng | - Chấp nhận giá trị (Valuing) | - Tổ chức  - Ứng xử |